

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số

/QĐ-STNMT ngày

tháng

năm 2021 của Sở Tài

nguyên và Môi trường)

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao	Dự toán điều chỉnh: Tăng (+)/ Giảm (-)	Dự toán sau điều chỉnh
I	Số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí			
1	Số thu phí, lệ phí	90.000.000	-5.650.000	84.350.000
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại (kể cả tiết kiệm 40% để tạo nguồn cải cách tiền lương)	90.000.000	-5.650.000	84.350.000
2.1	Chi quản lý hành chính	90.000.000	-5.650.000	84.350.000
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	90.000.000	-5.650.000	84.350.000
	- Phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản	90.000.000	-5.650.000	84.350.000
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.613.000.000	-219.170.000	2.393.830.000
1	Chi quản lý hành chính (340-341)	1.713.000.000	-129.170.000	1.583.830.000
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	972.000.000	-72.200.000	899.800.000
	- Kinh phí hoạt động	972.000.000	-72.200.000	899.800.000
b	Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ	741.000.000	-56.970.000	684.030.000
	- Hỗ trợ hoạt động chuyên môn	270.000.000	-20.000.000	250.000.000
	do UBND tỉnh giao	157.000.000	-10.660.000	146.340.000
	- Phục vụ thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản	34.000.000	-2.220.000	31.780.000
	- Hội đồng thẩm định khoáng sản	109.000.000	-6.990.000	102.010.000
	- Tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản	171.000.000	-17.100.000	153.900.000
2	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường (250-278)	900.000.000	-90.000.000	810.000.000
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0	0	0
b	Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ	900.000.000	-90.000.000	810.000.000
	Kinh phí nghiên cứu, điều tra kiểm soát nguồn thải trực tiếp gây suy thoái tài nguyên, ô nhiễm môi trường vùng biển ven bờ tỉnh Bình Định	900.000.000	-90.000.000	810.000.000